

Bản án số: 65/2022/HSST

Ngày: 17/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân và ông Trần Đại.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/HSST, ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 06 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1998.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 2 con, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Loan, sinh năm 2003; Con: có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 114/2017 ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt S 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 27/01/2019, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Nguyễn Đức Th, sinh năm 1998.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Lượng, sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 2 con, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số: 23/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Th 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung 5.000.000 đồng, ra trại ngày 08/7/2018, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tại Bản án số: 22/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Th 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Nguyễn Văn Hoàng, sinh ngày 26/01/2005.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1979; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 4 con, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

4. Nguyễn Văn L, sinh năm 1999.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Lĩnh, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Loan, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 2 con, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Hoàng: Bà Phan Thị Thu Hương, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn Hoàng: Ông Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Luật sư Nguyễn Văn Toàn, Công ty luật TNHH Sao Sáng, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại:

1. Trường tiểu học Đông Phong.

Địa chỉ: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Tiệp, Hiệu trưởng Trường tiểu học Đông Phong. Vắng mặt.

2. Trường tiểu học Tam Đa số 1.

Địa chỉ: Thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị Hậu, Hiệu trưởng Trường tiểu học Tam Đa số 1. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế Văn, cán bộ Trường tiểu học Tam Đa số 1. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, trú tại: Thôn Lục Xuân, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, trú tại: Thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1998 và Nguyễn Đức Th, sinh năm 1998, cùng trú tại thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn Hoàng, sinh ngày 26/01/2005 và Nguyễn Văn L, sinh năm 1999, cùng trú tại thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là bạn bè chơi với nhau và đều không có việc làm ổn định. Do không có tiền để tiêu nên S, Th, Hoàng và L đã rủ nhau trộm cắp tài sản là máy chiếu, máy in trong các trường học để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào ngày 15/01/2022, S, Hoàng, L cùng nhau tham gia trộm cắp tài sản tại Trường tiểu học Tam Đa số 1 thuộc thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 18/01/2022, S, Hoàng, Th cùng nhau trộm cắp tài sản tại Trường tiểu Đông Phong, thuộc thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và ngày 22/01/2022 cùng nhau trộm cắp tài sản tại Trường tiểu học Tam Đa số 1. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 ngày 15/01/2022, S điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 99D1 – 250.77 (giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, là bố của S) chở Hoàng và L đi đến Trường tiểu học Tam Đa số 1 để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, S cầm theo kìm cắt sắt đã chuẩn bị từ trước và cùng L trèo qua tường rào phía sau để vào trường, còn Hoàng đứng ở ngoài trường trông xe mô tô và canh giới. S và L đi đến khu nhà đối diện với cổng chính của trường, tại đây S dùng kìm cắt chần song sắt của phòng học 1A4, sau đó S và L vào trong lớp học và lấy trộm trong phòng 01 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng treo trên trần. Bằng cách thức tương tự, S và L tiếp tục lấy ở phòng học 2A1 bên cạnh 01 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng. Sau khi trộm được hai chiếc máy chiếu, S và L lên tầng hai của dãy nhà này rồi đi đến phòng chứa đồ của trường và dùng kìm cắt sắt cắt khóa cửa của phòng, sau đó vào bên trong lấy 01 chiếc loa nhãn hiệu ROBOT 8KVA.

Sau đó, S và L mang số tài sản vừa trộm cắp được gồm 02 chiếc máy chiếu, 01 chiếc loa ra khỏi trường và cùng Hoàng mang số tài sản này về khu nghĩa trang thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong để cất giấu. Khoảng 06 giờ cùng ngày 15/01/2022, S lên mạng tìm cửa hàng mua máy chiếu và tìm thấy địa chỉ, số điện

thoại của Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức, địa chỉ ở Lô 29, C24, Khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. S gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn Lục Xuân, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, là nhân viên kinh doanh của Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức. Anh H đồng ý mua và bảo S mang máy đến xem. Đến khoảng 08 giờ ngày 15/01/2022, S và Hoàng đi xe taxi (S, Hoàng không nhớ tên người lái xe và hãng xe taxi), mang 02 chiếc máy chiếu trộm cắp được ở Trường tiểu học Tam Đa số 1 đến bán cho anh H với giá 3.000.000 đồng. Số tiền này S, Hoàng chia cho L nhưng L không lấy nên S và Hoàng chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bán được 02 chiếc máy chiếu, S đến khu nghĩa trang thôn Phong Xá, xã Đông Phong lấy chiếc lioa còn lại và mang về cất giấu tại nhà ở thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, Bắc Ninh để tìm chỗ bán sau.

Ngày 15/01/2022, anh Nguyễn Thế Văn, nhân viên thư viện, là đại diện theo uỷ quyền của Trường Tiểu học Tam Đa số 01 có đơn trình báo sự việc bị mất trộm tài sản gửi cơ quan công an.

Ngày 11/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định trưng cầu định giá số 16, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với 02 chiếc máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng và 01 máy Lioa nhãn hiệu ROBOT 8KVA đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng đã qua sử dụng và 01 máy Lioa nhãn hiệu ROBOT 8KVA đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 14.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/01/2022, S điều khiển chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77 chở Hoàng và Th đi đến Trường tiểu học Đông Phong, xã Đông Phong để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu nghĩa trang thôn Phong Xá, xã Đông Phong, cách cổng Trường tiểu học Đông Phong khoảng 50 mét thì S, Th, Hoàng để xe lại gần tường rào, sau đó các đối tượng đi qua đền Phong Xá và treo qua tường rào vào bên trong Trường tiểu học Đông Phong. Khi đến khu nhà hiệu bộ, S đứng đợi ở tầng 1, còn Th và Hoàng đi lên tầng 2, tại đây Th dùng dao đục giấy đã chuẩn bị từ trước để cạy cửa phòng học số 7 và phòng kế toán trên tầng 2 khu nhà hiệu bộ, Th và Hoàng tháo ở mỗi phòng 01 chiếc máy chiếu nhãn hiệu OPTOMA PX3166 màu đen. Tiếp đó, Th và Hoàng đi sang phòng hiệu trưởng, do cửa phòng không khóa nên Th và Hoàng vào bên trong lấy trộm 01 chiếc máy in nhãn hiệu Canon F173500 màu trắng.

Sau khi lấy được 02 máy chiếu và 01 máy in, Th và Hoàng mang ra cầu thang bộ đưa qua ô thoáng xuống bên dưới cho S đón rồi cả hai cùng đi xuống tầng 1. Sau đó, Hoàng mang 02 máy chiếu và 01 máy in ra khỏi trường trước, còn S và Th đi sang dãy phòng học cạnh tòa nhà hiệu bộ. S, Th đi đến phòng học số 01 thì thấy cửa phòng không khóa nên đã vào lấy trộm của phòng học này 01 chiếc máy chiếu nhãn hiệu

EPSON EB – X05 màu trắng hiện đang treo ở trần nhà rồi đi ra vị trí Hoàng đang đứng ở ngoài trường Đông Phong. Sau đó các đối tượng mang số tài sản vừa trộm cắp được đến khu nghĩa trang thôn Phong Xá, xã Đông Phong cất giấu.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày 18/01/2022, Th, Hoàng, S mang 03 chiếc máy chiếu, 01 chiếc máy in nêu trên bán cho anh Nguyễn Văn H ở Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức được số tiền 7.800.000 đồng. Do không có tiền mặt nên anh H chuyển tiền vào tài khoản có tên chủ tài khoản là Nguyễn Văn Hòa (là bố đẻ Hoàng), số tài khoản này là của bố Hoàng nhưng do Hoàng thường xuyên sử dụng. Sau đó, S, Hoàng, Th đi về thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và vào một cửa hàng tạp hóa (đến nay Th, Hoàng không nhớ địa chỉ, tên quán) để rút tiền từ tài khoản ngân hàng lấy tiền mặt. Sau khi rút được tiền mặt thì Hoàng, Th, S trả tiền taxi và chia nhau tiêu xài.

Ngày 18/01/2022, bà Nguyễn Thị Tien là Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đông Phong có đơn trình báo sự việc bị mất trộm tài sản gửi cơ quan công an.

Ngày 11/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định trưng cầu định giá số 15, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với: 01 chiếc máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng đã qua sử dụng; 02 chiếc máy chiếu nhãn hiệu OPTOMA PX3166 màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc máy in nhãn hiệu Canon F173500 màu trắng đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: kết luận 01 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng đã qua sử dụng, 02 máy chiếu nhãn hiệu OPTOMA PX3166 màu đen đã qua sử dụng, 01 máy in nhãn hiệu Canon F173500 màu trắng đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ 30 ngày 22/01/2022, S điều khiển chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77 chở Hoàng và Th đến Trường tiểu học Tam Đa số 1 để trộm cắp tài sản. Các đối tượng để chiếc xe máy này ở ngoài rồi trèo tường rào phía sau vào trong trường. Tại tầng hai của dãy nhà đối diện cổng chính của trường, S dùng kim cắt sắt mang theo lần lượt cắt khóa của bốn phòng học 2A4, 3A1, 3A2, 3A4, rồi cùng Hoàng, Th lấy trộm của mỗi phòng học 01 chiếc máy chiếu treo trên trần nhà, bao gồm 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S05 màu trắng và 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S41 màu trắng. Sau đó, Hoàng mang 04 chiếc máy chiếu vừa trộm cắp được ra ngoài trường để gắn xe mô tô.

Th, S tiếp tục đi xuống tầng một của dãy nhà này và cắt khóa cửa bốn phòng học 1A1, 1A2, 2A2 và 2A3 và lấy trộm của mỗi phòng 01 chiếc máy chiếu, bao gồm 02 máy chiếu nhãn hiệu BENQ màu trắng, 01 máy chiếu nhãn hiệu VIEWSONIC màu trắng, 01 máy chiếu nhãn hiệu HITACHI DLP-DX250. Sau đó Th lấy một chiếc túi vải nhét ở trong thùng rác và cho 04 chiếc máy chiếu này vào trong rồi mang ra vị trí Hoàng đứng đợi. Tại đây, S, Th, Hoàng cho tất cả 08 chiếc máy chiếu vào túi vải

và mang số tài sản vừa trộm cắp được về khu nghĩa trang thôn Phong Xá, xã Đông Phong cất giấu.

Khoảng 08 giờ cùng ngày 22/01/2022, S, Hoàng, Th mang 08 chiếc máy chiếu trộm cắp được bán cho anh Nguyễn Văn H ở Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức. Quá trình mua bán, anh H giao dịch trực tiếp với S, còn Th và Hoàng ngồi đợi trên xe taxi. Anh H chỉ mua 06 chiếc máy chiếu và trả S số tiền là 9.600.000 đồng. S nói với anh H là nhà S kinh doanh quán Karaoke, do làm ăn thua lỗ nên muốn bán thanh lý máy chiếu của quán. Quá trình mua bán với S trước đây, do anh H chưa làm hợp đồng nên ngày 22/01/2022, anh H tự thống kê số tài sản mua của S ở các ngày 15, 18, 22/01/2022 và làm hợp đồng mua bán với S đề ngày 22/01/2022.

Sau khi bán được 06 chiếc máy chiếu, S, Th, Hoàng chia nhau số tiền 9.600.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Còn 02 chiếc máy chiếu còn lại, Hoàng mang chiếc máy chiếu này về nhà cất giấu đợi khi nào có người mua thì bán.

Ngày 22/01/2022, anh Nguyễn Thế Văn là đại diện theo uỷ quyền của Trường Tiểu học Tam Đa số 01 có đơn trình báo sự việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 11/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định trưng cầu định giá số 17, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với: 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S05 màu trắng; 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S41 màu trắng; 02 máy chiếu nhãn hiệu BENQ màu trắng; 01 máy chiếu nhãn hiệu VIEWSONIC màu trắng; 01 máy chiếu nhãn hiệu HITACHI DLP-DX250 đều đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S05 màu trắng; 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S41 màu trắng; 02 máy chiếu nhãn hiệu BENQ màu trắng; máy chiếu nhãn hiệu VIEWSONIC màu trắng; 01 máy chiếu nhãn hiệu HITACHI DLP-DX250 đều đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 42.500.000 đồng.

Ngày 09/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn L. Ngày 15/02/2022, Nguyễn Văn S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong để đầu thú.

Sau khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong thông báo tất cả số tài sản gồm 11 chiếc máy chiếu và 01 chiếc máy in mà Nguyễn Văn H mua của Nguyễn Văn S là tài sản do Nguyễn Văn S cùng đồng bọn trộm cắp mà có, vào các ngày 09/02/2022 và 15/02/2022, anh Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Đức Vinh – Giám đốc Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức đã tự nguyện giao nộp hết số tài sản đã mua của Nguyễn Văn S cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong.

Ngày 09/02/2022, ông Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1980 (là bố của Nguyễn Văn Hoàng) ở thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong 02 chiếc máy chiếu. Ông Hòa

trình bày 02 chiếc máy chiếu này ông tìm thấy ở trong bếp của gia đình.

Ngày 10/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S ở thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ 01 chiếc li-oa trong phòng ngủ của S và 01 xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 09/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại tài sản bị mất cắp cho Trường tiểu học Tam Đa số 1 và Trường tiểu học Đông Phong. Đại diện nhà trường đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Văn L bồi thường. Chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77, có giấy đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Văn T (bố của S) qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong để bảo quản, chờ xử lý.

Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các đối tượng trả lại số tiền 20.400.000 đồng mà anh bỏ ra để mua 11 máy chiếu và 01 máy in.

Cáo trạng số: 45/CT-VKSYP ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Đức Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo nhận tội và khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã trộm cắp tài sản cụ thể như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn L trộm cắp 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng và 01 máy Lioa nhãn hiệu ROBOT 8KVA của Trường tiểu học Tam Đa số 1, trị giá 14.700.000 đồng. S, Hoàng bán 02 chiếc máy chiếu được 3.000.000 đồng. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/01/2022, Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn Hoàng trộm cắp 01 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – X05 màu trắng, 02 máy chiếu nhãn hiệu OPTOMA PX3166 màu đen, 01 máy in nhãn hiệu Canon F173500 màu trắng của Trường tiểu học Đông Phong, trị giá 19.000.000 đồng. S, Th, Hoàng bán 03 chiếc máy chiếu và 01 máy in được 7.800.000 đồng. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/01/2022, Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn Hoàng trộm cắp 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S05 màu trắng, 02 máy chiếu nhãn hiệu EPSON EB – S41 màu trắng, 02 máy chiếu nhãn hiệu BENQ màu trắng; 01 máy chiếu nhãn hiệu VIEWSONIC màu trắng; 01 máy chiếu nhãn hiệu HITACHI DLP-DX250 của Trường tiểu học Tam Đa số 1, trị giá 42.500.000 đồng. S, Th, Hoàng bán 06 chiếc máy chiếu được 9.600.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn S** từ 40 tháng tù đến 44 tháng tù.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đức Th** từ 38 tháng tù đến 42 tháng tù.

3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn Hoàng** từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn L** từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trường tiểu học Tam Đa số 1 và Trường tiểu học Đông Phong, đại diện nhà trường đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Văn L bồi thường, nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các đối tượng trả lại số tiền 20.400.000 đồng mà anh bỏ ra để mua 11 máy chiếu và 01 máy in. Buộc các bị cáo pH liên đới trả cho anh H số tiền trên, cụ thể như sau: Bị cáo S và Hoàng pH liên đới trả cho anh H: 3.000.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 1.500.000 đồng. Bị cáo S, Th, Hoàng pH liên đới trả 7.800.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 2.600.000 đồng. Bị cáo S, Hoàng, Th pH liên đới trả là 9.600.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 3.200.000 đồng. Tổng hợp lại các bị cáo pH bồi thường trả cho anh H: Th là 5.800.000 đồng; Hoàng là 7.300.000 đồng; S là 7.300.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo S đã trả cho anh H 8.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo S liên đới trả thay cho bị cáo Th 300.000 đồng và bị cáo Hoàng 400.000 đồng. Như vậy, bị cáo Th còn pH trả cho anh H 5.500.000 đồng và bị cáo Hoàng pH trả cho anh H 6.900.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77 không liên quan đến hành vi trộm cắp của các bị cáo nên cần trả lại cho ông Nguyễn Văn T.

Bị cáo không tham gia tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa thấp, nhận thức chưa đầy đủ hành vi của mình và là đồng phạm giản đơn, vì vậy cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo L: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, tài sản trộm cắp trị giá 14.700.000 đồng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là công dân tốt, tham gia nghĩa vụ quân sự, có bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i

khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo được cải tạo không giam giữ với thời hạn 03 năm hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp lại ý kiến của Luật sư:

Đối với bị cáo Hoàng: Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhưng phạm tội nhiều lần, tham gia tất cả 03 lần trộm cắp nên cần pH có mức án nghiêm khắc. Đại diện viện kiểm sát đề nghị mức án từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo L: Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và giá trị tài sản, Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và không đồng ý với đề nghị của Luật sư cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng như không đồng ý bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội về tội danh và mức hình phạt đã đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong các ngày 15, 18, 22/01/2022, Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn L đã cùng nhau thực hiện trộm cắp tài sản của Trường tiểu học Tam Đa số 1, xã Tam Đa và Trường tiểu học Đông Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể: Tổng giá trị tài sản mà S, Hoàng trộm cắp là 76.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Th trộm cắp là 61.500.000 đồng. Giá trị tài sản mà L trộm cắp là 14.700.000 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ xét xử các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương, nên cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo S và Th có nhân thân xấu. Tại Bản án số: 114/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng

khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt S 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 27/01/2019, đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Tại Bản án số 23/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Th 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung 5.000.000 đồng, ra trại ngày 08/7/2018, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung. Tại Bản án số: 22/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Th 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (án chưa có hiệu lực pháp luật). Đối với bị cáo Hoàng và L chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S, Th, Hoàng pH chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, có bà ngoại là Lê Thị Lan được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn S đầu thú, có ông ngoại là Nguyễn Khắc Khoa được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo thì các bị cáo cùng thực hiện tội phạm là đồng phạm giản đơn nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, các bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự tương ứng theo từng giá trị thiệt hại về tài sản trộm cắp. Bị cáo Hoàng được áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội.

Căn cứ vào tính chất của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo đều không có thu nhập xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng: Tài sản các bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bị hại nên không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77 không liên quan đến hành vi trộm cắp của các bị cáo nên cần trả lại cho ông Nguyễn Văn T.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trường tiểu học Tam Đa số 1 và Trường tiểu học Đông Phong đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Văn L bồi thường nên không xem xét.

Đối với yêu cầu của anh H với các bị cáo pH trả cho anh số tiền 20.400.000 đồng anh mua 11 máy chiếu và 01 máy in, cần buộc các bị cáo pH liên đới trả, cụ thể:

Bị cáo S và Hoàng pH liên đới trả cho anh H: 3.000.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 1.500.000 đồng. Bị cáo S, Th, Hoàng pH liên đới trả 7.800.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 2.600.000 đồng. Bị cáo S, Hoàng, Th pH liên đới trả là 9.600.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 3.200.000 đồng. Tổng hợp lại các bị cáo pH bồi thường trả cho anh H: Th là 5.800.000 đồng; Hoàng là 7.300.000 đồng; S là 7.300.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo S đã trả cho anh H 8.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo S liên đới trả thay cho bị cáo Th 300.000 đồng và bị cáo Hoàng 400.000 đồng. Như vậy, bị cáo Th còn pH trả cho anh H 5.500.000 đồng và bị cáo Hoàng pH trả cho anh H 6.900.000 đồng.

[5] Liên quan trong vụ án có:

Đối với anh Nguyễn Văn H là nhân viên Công ty TNHH đầu tư thương mại Trần Đức, khi mua máy chiếu, máy in do S bán thì anh H tin tưởng đây là tài sản của S, anh H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, S nói với H số tài sản này là của gia đình nhà S không kinh doanh quán Karaoke nữa nên bán thanh lý. Do vậy, Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H không xem xét, xử lý đối với anh H mà chỉ gọi hỏi, nhắc nhở là đúng pháp luật.

Đối với kim cắt sắt của S, sau khi phạm tội ngày 22/01/2022, S đã vứt chiếc kim ở dọc đường, đến nay không nhớ vị trí cụ thể; đối với dao dọc giấy của Th, sau khi phạm tội ngày 18/01/2022, Th đã làm rơi con dao này, không nhớ vị trí rơi, do vậy Cơ quan điều tra không thu hồi được các đồ vật trên.

Đối với ông Nguyễn Văn T (là bố của S) là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77, ông T không biết việc S dùng xe để đi trộm cắp tài sản, S cũng không cho ông T biết việc S dùng xe làm phương tiện đi lại trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với ông T là đúng pháp luật.

Đối với số tài khoản ngân hàng đứng tên ông Nguyễn Văn Hòa (là bố của Hoàng), tuy ông Hòa lập tài khoản nhưng không dùng đến mà để cho Hoàng thường xuyên sử dụng, ông Hòa không biết việc Hoàng nhận chuyển tiền mua bán tài sản trộm cắp, Hoàng cũng không nói cho ông Hòa biết việc này nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với ông Hòa là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn S** 42 (bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/2/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo

45 ngày kể từ ngày (17/6/2022) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đức Th** 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/2/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (17/6/2022) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 91; Điều 101 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn Hoàng** 32 (ba hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/2/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (17/6/2022) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn L** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/2/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (17/6/2022) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự.

Trường tiểu học Tam Đa số 1 và Trường tiểu học Đông Phong đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo pH bồi thường nên không xem xét.

Buộc các bị cáo pH liên đới bồi thường cho anh H số tiền 20.400.000, cụ thể: Bị cáo S và Hoàng pH liên đới trả cho anh H: 3.000.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 1.500.000 đồng. Bị cáo S, Th, Hoàng pH liên đới trả 7.800.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 2.600.000 đồng. Bị cáo S, Hoàng, Th pH liên đới trả là 9.600.000 đồng, mỗi bị cáo pH trả là 3.200.000 đồng. Tổng hợp lại các bị cáo pH bồi thường trả cho anh H là: Th là 5.800.000 đồng; Hoàng là 7.300.000 đồng; S là 7.300.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo S đã trả cho anh H 8.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo S liên đới trả thay cho bị cáo Th 300.000 đồng và bị cáo Hoàng 400.000 đồng. Như vậy, bị cáo Th còn pH trả cho anh H 5.500.000 đồng và bị cáo Hoàng pH trả cho anh H 6.900.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, các bên không thỏa thuận được lãi suất thì người pH thi hành án pH chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 99D1 – 250.77.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Th pH chịu 300.000 đồng, bị cáo Hoàng pH chịu 345.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Huy Bân

Trần Đại

Nguyễn Anh Văn

Nơi nhận:

- *TAND, VKSND tỉnh;*
- *VKS, CA, THADS huyện;*
- *Những người tham gia TT;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Văn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Tiến

Nguyễn Văn Điều

Nguyễn Anh Văn